

Số: 07/2024/QĐST - DS

Đ, ngày 13 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2024/TLST - DS ngày 13 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh L, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Trần Thanh T, sinh năm: 1993; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Quốc H, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận nợ: Các đương sự thống nhất số tiền anh Trần Thanh T còn nợ chị Nguyễn Thị Minh L là: 34.700.000 đ (Ba mươi tư triệu bảy trăm nghìn đồng).

2.2. Về thời hạn trả nợ: Trong thời hạn 26 ngày kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2024 cho đến hết ngày 30 tháng 12 năm 2024, anh Trần Thanh T phải trả đủ cho chị

Nguyễn Thị Minh L số tiền nợ còn thiếu là 34.700.000 đ (Ba mươi tư triệu bảy trăm nghìn đồng), không tính lãi suất.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Minh L có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, anh Trần Thanh T phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh L và anh Trần Thanh T thỏa thuận mỗi người chịu một nửa số tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền 433.750 đ (Bốn trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Chị Nguyễn Thị Minh L được khấu trừ tiền án phí dân sự sơ thẩm vào số tiền 1.000.000 đ (Một triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007441 ngày 12 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh L số tiền còn thừa là 566.250 đ (Năm trăm sáu mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng). Anh Trần Thanh T phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 433.750 đ (Bốn trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Quang Nghị